

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2023 - 10/12/2023 to 13/12/2023**Results - Ngay thu hai****Event 217 Boys 50 LC Meter Backstroke**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Duy, Khoi	26	TP Ho Chi Minh	26.32	26.50	
2	Cao Van, Dung	20	Ha Noi	27.00	27.40	
3	Nguyen Hoang, Khang	20	Vinh Long	26.00	27.56	
4	Trinh Truong, Vinh	16	TP Ho Chi Minh	27.41	28.30	
5	Hoang Tan, Khai	15	TP Ho Chi Minh	29.00	29.34	
6	Le Gia, Bao	16	Vinh Long	28.00	29.40	
7	Dao Cu, Hoang Phu	13	Ha Noi	NT	31.61	
8	Ha Huy, Tien	14	Ha Noi	29.00	33.55	
9	Pham Van, Xuan	16	Hai Duong	NT	33.98	
10	Bui Van, Hieu	12	Thanh Hoa	NT	36.18	
11	Le Gia, Phuc	12	Thanh Hoa	NT	37.21	
12	Le Anh, Bao Thai	9	Thanh Hoa	NT	37.22	
13	Pham Ngoc, Luc	13	Thanh Hoa	NT	38.57	
14	Nguyen Van, Manh	12	Thanh Hoa	NT	40.19	
15	Le Hoang, Phuc	10	Binh Duong	NT	44.00	

Event 218 Girls 50 LC Meter Backstroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Diep, Phuong Tram	22	TP Ho Chi Minh	30.18	30.16	
2	Le Quynh, Nhu	15	Dong Nai	30.00	30.19	
3	Pham Thi, Van	18	Thanh Hoa	29.00	30.82	
4	Nguyen Ngoc, Thuy Tien	15	TP Ho Chi Minh	29.92	31.05	
5	Hoang Thi, Trang	22	Thanh Hoa	29.00	32.24	
6	Le Thi, Kim Ngan	12	An Giang	32.00	33.09	
7	Nguyen Ngoc, Huyen Tran	12	Ben Tre	32.00	33.89	
8	Dinh Thi, Ngoc Diep	16	Ha Noi	32.00	33.90	
9	Nguyen Ngoc, Khanh Vy	16	Vinh Long	32.00	34.00	
10	Luong Thi, Minh Nguyet	12	Thanh Hoa	NT	34.99	
11	Truong Thanh, Truc	12	TT Tdtt Quoc Phong 5	33.00	35.96	
12	Nguyen Ngoc, Giang	14	Ha Noi	32.00	35.98	
13	Do Ngoc, Hoang Lam	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	33.00	36.26	
14	Pham Hai, Thanh	14	Thanh Hoa	NT	36.32	
15	Nguyen Phuong, Linh	15	Vinh Long	32.00	37.39	
16	Vo Thi, My Tien	18	Long An	29.00	37.72	
17	Hoang Thi, Kieu Mai	14	Hai Duong	NT	39.26	

Event 219 Boys 50 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Thanh, Loc	28	TP Ho Chi Minh	15.70	15.67	
2	Do Dinh, Toan	26	TP Ho Chi Minh	16.00	15.99	
3	Truong Minh, Quan	19	TT Tdtt Quoc Phong 5	15.50	16.41	
4	Nguyen Phi, Ha	17	Thanh Hoa	NT	16.67	
5	Nguyen Tien, Dat	20	TP Ho Chi Minh	NT	16.84	
6	Le Dang, Duc Viet	18	Ha Noi	16.80	16.92	
7	Dang Duc, Manh	21	TT Tdtt Quoc Phong 5	16.00	17.13	
8	Nguyen Huy, Anh	16	Ha Noi	17.00	17.26	
9	Do Thanh, Thao	20	TT Tdtt Quoc Phong 5	16.00	17.34	
10	Le Khuong, Duy	15	Thanh Hoa	NT	17.38	
11	Ngo Tuan, Nghia	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	19.00	18.14	
12	Nguyen Duy, Bao	16	Tay Ninh	17.80	18.22	
13	Nguyen Viet, Hung	16	Ha Noi	17.00	18.41	

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2023 - 10/12/2023 to 13/12/2023**Results - Ngay thu hai****(Event 219 Boys 50 LC Meter VHCV)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
14	Vo Vi, Tuong	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	18.00	18.52	
15	Nguyen Khac, Thai Son	23	Ha Noi	18.00	18.96	
*16	Nguyen Huynh, Quoc Thang	14	Tay Ninh	18.20	19.16	
*16	Pham Khac, Nghia	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	17.00	19.16	
18	Truong Tran, Gia Tong	17	Binh Thuan	18.85	19.69	
19	Nguyen Quoc, Dat	16	Tay Ninh	19.00	20.32	
20	Bui Ngoc, Tien Anh	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	19.00	21.07	
21	Nguyen Quoc, Tuan	13	Tay Ninh	NT	21.28	
22	Tran Hoang, Manh	17	Tay Ninh	19.10	21.66	
23	Nguyen Thanh, Tung	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	19.00	21.71	
24	Pham Minh, Hung	14	Binh Thuan	21.65	22.90	
25	Nguyen Quoc, Tam	10	Tay Ninh	NT	22.93	
26	Vu Dinh, Thien	14	Thanh Hoa	NT	23.00	
27	Huynh Duc, Tien	12	Tay Ninh	25.70	27.29	
28	Cao Van, Manh	14	Thanh Hoa	NT	30.32	
---	Nguyen Quoc, Minh	10	Tay Ninh	NT	DQ	

Head did not break the surface by 15 meters

Event 220 Girls 50 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Thi, Thu	21	Hai Duong	18.00	18.35	
2	Tran Thi, Huyen Trang	23	Ha Noi	18.00	19.05	
3	Dang Thi, Vuong	17	Ha Noi	17.90	19.63	
4	Pham Hoai, Anh	17	Thanh Hoa	NT	19.92	
5	Tran Phuong, Linh	18	Ha Noi	18.80	20.40	
6	Nguyen Thi, Phuong Linh	14	Hai Duong	NT	20.68	
7	Thach Thi, Thao Suong	18	TT Tdtt Quoc Phong 5	18.00	20.84	
8	Trinh Cam, Ly	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	19.50	20.92	
9	Le Thi, Nhung	14	Thanh Hoa	NT	20.95	
10	Hoang Thi, Anh Thu	15	Thanh Hoa	NT	21.34	
11	Ha Phuong, Anh	14	Hai Duong	NT	21.59	
12	Lam Nhat, Vy	18	Tay Ninh	20.15	21.71	
13	Le Thi, Lam Lam	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	19.00	21.91	
14	Cao Hoang, Yen Ngoc	14	Tay Ninh	NT	22.31	
15	Nguyen Nhu, Phuc	11	Tay Ninh	23.10	23.23	
16	Bui Thi, Be Nhi	16	Tay Ninh	22.15	23.29	
17	Vu Luu, Bao Ngoc	13	Thanh Hoa	NT	23.82	
18	Nguyen Thi, My Tuyen	12	Binh Thuan	NT	23.99	
19	Tran Thi, Ngoc Lan	12	Hai Duong	NT	26.20	
20	Nguyen Thi, Hong Nhung	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	18.00	27.92	
---	Nguyen Luong, Nhung	17	Ha Noi	NT	X21.70	

Event 221 Boys 100 LC Meter Freestyle

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Hung, Nguyen	20	TT Tdtt Quoc Phong 5	50.00	51.98	
2	Do Ngoc, Vinh	19	Ha Noi	52.00	52.77	
3	Ngo Dinh, Chuyen	22	Quang Ninh	50.42	52.88	
4	Do Tran, An	15	TP Ho Chi Minh	55.00	55.65	
5	Ta Minh, Hieu	18	Hai Phong	53.00	55.86	
6	Trinh Truong, Vinh	16	TP Ho Chi Minh	52.86	56.34	
7	Lieu Chi, Vy	15	An Giang	56.00	56.82	
8	Ngo Minh, Chien	16	Quang Binh	56.00	56.87	

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2023 - 10/12/2023 to 13/12/2023**Results - Ngay thu hai****(Event 221 Boys 100 LC Meter Freestyle)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
9	Mai Duc, Hieu	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	56.00	56.89	
10	Nguyen Huu, Duc	16	Ha Noi	56.00	57.32	
11	Tran Anh, Tu	15	TP Ho Chi Minh	55.53	57.60	
12	Le Manh, Cuong	17	Ha Noi	56.00	57.64	
13	Dao Nguyen, Thanh Vinh	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	58.00	57.79	
14	Phuong Duc, Binh	20	Ha Noi	55.00	57.80	
15	Nguyen Hoang, Khang	20	Vinh Long	52.00	57.94	
16	Ngo Ba, Gia Kiet	13	Hai Phong	57.55	58.87	
*17	Ha Van, Toan	14	Ha Noi	NT	59.50	
*17	Le Nhat, Quang	16	Hai Phong	55.50	59.50	
19	Pham Van, Xuan	16	Hai Duong	NT	1:01.96	
20	Dao Cu, Hoang Phu	13	Ha Noi	NT	1:03.67	
21	Le Xuan, An	13	Ha Noi	NT	1:04.34	
22	Bui Gia, Hoang	18	TP Ho Chi Minh	52.00	1:04.45	
23	Ha Huy, Tien	14	Ha Noi	58.00	1:04.95	
24	Nguyen Thanh, Thuc	11	Dong Nai	1:05.00	1:05.52	
25	Bui Van, Hieu	12	Thanh Hoa	NT	1:05.74	
26	Pham Ngoc, Luc	13	Thanh Hoa	NT	1:07.28	
27	Ngo Quang, Hieu	15	Hai Duong	1:00.00	1:09.34	
28	Le Gia, Phuc	12	Thanh Hoa	NT	1:10.60	
29	Le Pham, Ngoc Thach	11	Ben Tre	1:09.00	1:11.77	
30	Le Anh, Bao Thai	9	Thanh Hoa	NT	1:14.27	
31	Nguyen Van, Manh	12	Thanh Hoa	NT	1:15.03	
32	Le Hoang, Phuc	10	Binh Duong	1:15.00	1:21.38	
---	Le Thanh, Danh	15	TT HL TT Quoc gia Can Tho	NT	X55.95	
---	Le Do, Gia Khang	18	TP Ho Chi Minh	NT	X57.80	
---	Ngo Anh, Tai	11	TT HL TT Quoc gia Can Tho	NT	X1:04.27	

Event 222 Girls 100 LC Meter Freestyle

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Diep, Phuong Tram	22	TP Ho Chi Minh	57.87	58.94	
2	Vo Thi, My Tien	18	Long An	58.00	58.95	
3	Pham Thi, Van	18	Thanh Hoa	57.00	59.85	
4	Vu Thi, Phuong Anh	22	TP Ho Chi Minh	58.50	1:01.02	
5	Hoang Thi, Trang	22	Thanh Hoa	59.00	1:01.87	
6	Nguyen Ngoc, Thuy Tien	15	TP Ho Chi Minh	59.00	1:03.10	
7	Bui Quynh, Anh	15	Ha Noi	1:01.00	1:03.36	
8	Nguyen Phuong, Thao	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:01.00	1:03.56	
9	Nguyen Phuong, Linh	15	Vinh Long	1:02.00	1:04.06	
10	Dinh Thi, Ngoc Diep	16	Ha Noi	1:03.00	1:04.45	
11	Le Quynh, Nhu	15	Dong Nai	59.00	1:04.88	
12	Nguyen Thi, Yen Nhi	14	Hai Phong	1:02.00	1:05.59	
13	Nguyen Ngoc, Huyen Tran	12	Ben Tre	1:05.00	1:06.38	
14	Nguyen Vuong, Gia Ky	11	Ben Tre	1:09.00	1:07.93	
15	Do Ngoc, Hoang Lam	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:03.00	1:08.69	
16	Nguyen Thu, Thao	17	Ha Noi	1:04.00	1:08.78	
17	Pham Hai, Thanh	14	Thanh Hoa	NT	1:08.99	
18	Nguyen Ngoc, Giang	14	Ha Noi	1:03.00	1:10.33	
19	Luong Thi, Minh Nguyet	12	Thanh Hoa	NT	1:10.34	
20	Hoang Thi, Kieu Mai	14	Hai Duong	NT	1:11.55	
21	Nguyen Dieu, Vy	14	Thanh Hoa	NT	1:12.24	
22	Truong Thanh, Truc	12	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:03.00	1:12.56	

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2023 - 10/12/2023 to 13/12/2023**Results - Ngay thu hai****(Event 222 Girls 100 LC Meter Freestyle)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Tran Pham, Tu Minh	14	TT HL TT Quoc gia Can Tho	NT	X1:04.77	

Event 223 Boys 100 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vu Dang, Nhat Nam	19	Dong Nai	42.80	44.27	
2 Nguyen Le, Truyen Dat	17	Dong Nai	44.80	46.19	
3 Do Thanh, Thao	20	TT Tdtt Quoc Phong 5	45.00	46.40	
4 Vo Minh, Hieu	17	Dong Nai	45.00	46.47	
5 Vu Ngoc, Diep	15	Hai Duong	45.50	46.72	
6 Nguyen Thanh, Tung	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	46.00	47.35	
7 Nguyen Thanh, Chanh	17	Dong Nai	45.30	47.46	
8 Nguyen Huynh, Quoc Thang	14	Tay Ninh	47.30	47.47	
9 Nguyen Nam, Khanh	15	Hai Duong	46.50	47.56	
10 Bui Ngoc, Tien Anh	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	46.00	48.42	
11 Tran Van, Dung	17	Ha Noi	46.80	48.70	
12 Pham Huy, Tan	15	Vinh Long	50.00	50.95	
13 Phan Tang, Minh Chuy�n	15	Binh Thuan	53.94	52.50	
14 Truong Tran, Gia Tuyen	16	Binh Thuan	54.20	52.57	
15 Cao Van, Manh	14	Thanh Hoa	NT	52.79	
*16 Dinh Tri, Toan	14	Ha Noi	48.00	53.56	
*16 Pham Duy, Thanh	15	Binh Thuan	53.39	53.56	
18 Vu Dinh, Thien	14	Thanh Hoa	NT	53.81	
19 Dang Trong, Minh	17	Thanh Hoa	45.50	57.64	
20 Nguyen Nhat, Binh	11	Tay Ninh	57.50	59.00	
21 Truong Minh, Quan	19	TT Tdtt Quoc Phong 5	45.00	59.93	
--- Do Dinh, Chuong	11	Tay Ninh	NT	NS	

Event 224 Girls 100 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Thi, Thu	21	Hai Duong	49.00	49.66	
2 Le Thi, Thanh Van	19	Hai Duong	49.77	50.79	
3 Dang Thi, Vuong	17	Ha Noi	50.00	51.43	
4 Pham Nguyen, Nhu Y	16	Vinh Long	52.00	52.56	
5 Vu Thi, Tuyen Minh	15	Binh Thuan	55.23	52.90	
6 Le Thi, Thanh Tuyen	14	Dong Nai	50.80	52.93	
7 Pham Thanh, Truc	13	TP Ho Chi Minh	NT	53.46	
8 Tran Phuong, Linh	18	Ha Noi	51.50	54.86	
9 Huynh Le, Thanh Vy	17	TP Ho Chi Minh	NT	55.36	
10 Nguyen Thi, My Tuyen	14	Vinh Long	55.00	56.13	
11 Cao Anh, Tuyen	13	Thanh Hoa	NT	56.87	
12 Nguyen Thi, Phuong Linh	14	Hai Duong	58.00	58.62	
13 Nguyen Ngoc, Trieu Man	13	Tay Ninh	57.30	58.98	
14 Nguyen Thi, My Tuyen	12	Binh Thuan	57.21	59.26	
15 Nguyen Nhu, Phuc	11	Tay Ninh	57.10	59.37	
16 Tran Phuong, Minh	12	Ha Noi	52.00	1:00.19	
17 Tran Ngoc, Gia Han	11	Tay Ninh	NT	1:00.90	
18 Nguyen Thi, Hong Nhung	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	53.00	1:01.38	
19 Tran Thi, Ngoc Lan	12	Hai Duong	NT	1:05.25	
20 Trinh Cam, Ly	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	55.00	1:15.28	
--- Phi Phuong, Thao	12	Ha Noi	NT	X59.63	
--- Pham Thi, Kim Thuong	22	Ha Noi	50.00	NS	

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2023 - 10/12/2023 to 13/12/2023**Results - Ngay thu hai****Event 225 Boys 200 LC Meter Butterfly**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Hung, Nguyen	20	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	2:03.83	
2	Bui Gia, Hoang	18	TP Ho Chi Minh	2:03.00	2:04.66	
3	Cao Van, Dung	20	Ha Noi	2:03.00	2:04.79	
4	Ho Nguyen, Duy Khoa	18	TT Tdtt Quoc Phong 5	2:00.00	2:07.43	
5	Nguyen Hoang, Dang	15	An Giang	2:18.00	2:10.70	
6	Ngo Minh, Chien	16	Quang Binh	2:08.50	2:11.09	
7	Huynh Ha, Trong Khoi	18	Ben Tre	2:05.00	2:13.55	
8	Nguyen Huu, Duc	16	Ha Noi	2:12.00	2:19.42	
9	Nguyen Van, Hai	20	Ha Noi	2:09.00	2:22.00	
10	Mai Duc, Hieu	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	2:20.00	2:23.69	
11	Lieu Chi, Vy	15	An Giang	2:08.00	2:26.37	
12	Bui Van, Hieu	12	Thanh Hoa	NT	2:40.65	
13	Ngo Ba, Gia Kiet	13	Hai Phong	2:30.00	2:41.14	
14	Ngo Quang, Hieu	15	Hai Duong	NT	2:43.42	
15	Le Pham, Ngoc Thach	11	Ben Tre	2:40.00	2:49.22	
16	Le Hoang, Phuc	10	Binh Duong	NT	3:15.32	
---	Nguyen Tri, Phong	15	TT HL TT Quoc gia Can Tho	NT	X2:08.42	
---	Tran Van, Nguyen Quoc	15	TT HL TT Quoc gia Da Nang	NT	X2:18.17	

Event 226 Girls 200 LC Meter Butterfly

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vo Thi, My Tien	18	Long An	2:16.00	2:21.77	
2	Nguyen Le, Gia Han	13	Dong Nai	2:23.00	2:23.75	
3	Nguyen Ngoc, Tuyet Han	14	Dong Thap	2:19.00	2:29.18	
4	Truong Thanh, Truc	12	TT Tdtt Quoc Phong 5	2:28.00	2:30.15	
5	Pham Hai, Thanh	14	Thanh Hoa	2:40.00	2:38.92	
6	Dao Thi, Anh	15	Ha Noi	2:40.00	2:41.72	
7	Nguyen Ngoc, Huyen Tran	12	Ben Tre	2:36.00	2:45.19	
8	Nguyen Vuong, Gia Ky	11	Ben Tre	2:50.00	2:52.25	
---	Nguyen Diep, Phuong Tram	22	TP Ho Chi Minh	2:20.00	DNF	
	Did not finish					

Event 227 Boys 400 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Trong, Dung	20	Nghe An	3:04.00	3:07.80	
2	Kim Anh, Kiet	19	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:08.00	3:10.99	
3	Dang Phu, Quoc	17	Ha Noi	3:10.00	3:11.61	
4	Pham Le, Minh Phuc	19	TP Ho Chi Minh	3:13.00	3:12.12	
5	Ngo Tuan, Nghia	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:17.00	3:15.64	
6	Ho Quoc, Khanh	15	Nghe An	3:18.00	3:16.39	
7	Nguyen Khang, Dung	16	TP Ho Chi Minh	3:15.00	3:22.29	
8	Dang Duc, Manh	21	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:10.00	3:22.56	
9	Nguyen Huy, Anh	16	Ha Noi	3:15.00	3:26.55	
10	Le Nguyen, Khang	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:20.00	3:26.57	
11	Huynh Quoc, Bao	15	TP Ho Chi Minh	3:18.00	3:27.14	
12	Vo Vi, Tuong	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:15.00	3:35.32	
13	Pham Khac, Nghia	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:19.00	3:39.15	
14	Do Thanh, Thao	20	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:18.00	3:47.06	
15	Nguyen Duy, Bao	16	Tay Ninh	3:30.00	3:48.86	
---	Dinh Tri, Toan	14	Ha Noi	NT	XDQ	
	Head did not break the surface by 15 meters					

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2023 - 10/12/2023 to 13/12/2023**Results - Ngay thu hai****(Event 227 Boys 400 LC Meter VHCV)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Nguyen Quoc, Dat Did not finish	16	Tay Ninh	3:40.00	DNF	
--- Nguyen Phi, Ha Did not finish	17	Thanh Hoa	NT	DNF	
--- Nguyen Xuan, Hoang Did not finish	15	Thanh Hoa	3:30.00	DNF	

Event 228 Girls 400 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Thi, Hong Diep	19	Thai Binh	3:20.00	3:29.80	
2 Nguyen Tu, Anh	16	Nghe An	3:22.00	3:30.31	
3 Nguyen Tran, San San	16	Ha Noi	3:20.00	3:41.49	
4 Trinh Cam, Ly	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:35.00	3:41.85	
5 Tran Thi, Hoai Thuong	15	Dong Nai	3:38.00	3:46.40	
6 Ha Phuong, Anh	14	Hai Duong	NT	3:52.48	
7 Luu Ngoc, Minh Trang	13	Ha Noi	3:45.00	3:54.80	
8 Le Thi, Lam Lam	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:35.00	3:59.38	
9 Nguyen Thi, Phuong Linh	14	Hai Duong	NT	4:10.20	
10 Vu Luu, Bao Ngoc	13	Thanh Hoa	NT	4:10.35	
11 Le Thi, Nhung	14	Thanh Hoa	NT	4:15.70	
12 Thach Thi, Thao Suong	18	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:30.00	4:19.85	
13 Tran Thi, Ngoc Lan	12	Hai Duong	NT	4:40.99	
--- Phi Phuong, Thao	12	Ha Noi	NT	X4:09.26	

Event 229 Boys 200 LC Meter IM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Cao Van, Dung	20	Ha Noi	2:04.00	2:06.66	
2 Bui Gia, Hoang	18	TP Ho Chi Minh	2:06.00	2:07.70	
3 Do Ngoc, Vinh	19	Ha Noi	2:06.00	2:08.62	
4 Nguyen Hoang, Dang	15	An Giang	2:12.00	2:16.74	
5 Ta Minh, Hieu	18	Hai Phong	2:22.00	2:19.95	
6 Mai Duc, Hieu	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	2:19.19	2:20.04	
7 Lieu Chi, Vy	15	An Giang	2:15.00	2:22.27	
8 Pham Phuoc, Nhan	12	TP Ho Chi Minh	2:20.00	2:24.56	
9 Ha Van, Toan	14	Ha Noi	NT	2:29.32	
10 Ha Huy, Tien	14	Ha Noi	2:25.00	2:33.45	
11 Le Nhat, Quang	16	Hai Phong	2:05.00	2:33.47	
12 Le Xuan, An	13	Ha Noi	NT	2:34.77	
13 Nguyen Thanh, Phong	11	TT Tdtt Quoc Phong 5	2:19.19	2:35.51	
14 Ngo Minh, Chien	16	Quang Binh	2:14.87	2:37.00	
15 Pham Ngoc, Luc	13	Thanh Hoa	NT	2:41.26	
16 Nguyen Thanh, Thuc	11	Dong Nai	2:38.00	2:42.59	
17 Bui Van, Hieu	12	Thanh Hoa	NT	2:42.99	
18 Le Pham, Ngoc Thach	11	Ben Tre	2:50.00	2:50.68	
19 Le Hoang, Phuc	10	Binh Duong	NT	3:16.10	
--- Ngo Anh, Tai	11	TT HL TT Quoc gia Can Tho	NT	X2:35.68	
--- Nguyen Minh, Quan	11	TT HL TT Quoc gia Can Tho	NT	X2:36.68	
--- Pham Duc, Trong	10	TT HL TT Quoc gia Can Tho	NT	X2:50.80	
--- Tran Hung, Nguyen	20	TT Tdtt Quoc Phong 5	2:00.00	NS	

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2023 - 10/12/2023 to 13/12/2023**Results - Ngay thu hai****Event 230 Girls 200 LC Meter IM**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vo Thi, My Tien	18	Long An	2:19.00	2:28.63	
2	Vu Thi, Phuong Anh	22	TP Ho Chi Minh	2:26.00	2:30.00	
3	Nguyen Ngoc, Tuyet Han	14	Dong Thap	2:21.00	2:31.95	
4	Le Thi, Kim Ngan	12	An Giang	2:33.00	2:33.65	
5	Bui Quynh, Anh	15	Ha Noi	2:35.00	2:38.58	
6	Truong Thanh, Truc	12	TT Tdtt Quoc Phong 5	2:30.00	2:39.27	
7	Dinh Thi, Ngoc Diep	16	Ha Noi	2:40.00	2:39.73	
8	Do Ngoc, Hoang Lam	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	2:35.00	2:42.26	
9	Luong Thi, Minh Nguyet	12	Thanh Hoa	NT	2:44.49	
10	Nguyen Ngoc, Giang	14	Ha Noi	2:38.00	2:45.60	
11	Nguyen Ngoc, Huyen Tran	12	Ben Tre	2:37.00	2:46.86	
12	Pham Hai, Thanh	14	Thanh Hoa	NT	2:47.98	
13	Nguyen Vuong, Gia Ky	11	Ben Tre	3:05.00	2:52.87	

Event 231 Boys 800 LC Meter Freestyle

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Do Ngoc, Vinh	19	Ha Noi	8:10.00	8:10.22	
2	Mai Tran, Tuan Anh	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	8:05.87	8:24.02	
3	Le Do, Gia Khang	18	TP Ho Chi Minh	8:20.70	8:26.30	
4	Nguyen Hoang, Dang	15	An Giang	8:30.00	8:40.30	
5	Le Gia, Bao	16	Vinh Long	9:00.00	8:45.81	
6	Ngo Minh, Chien	16	Quang Binh	8:15.98	8:47.15	
7	Do Tran, An	15	TP Ho Chi Minh	8:45.00	8:48.61	
8	Dao Nguyen, Thanh Vinh	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	9:05.15	8:52.10	
9	Ta Viet, Anh	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	8:25.00	8:58.04	
10	Cao Van, Dung	20	Ha Noi	8:30.00	9:00.89	
11	Ngo Ba, Gia Kiet	13	Hai Phong	9:38.00	9:35.04	
12	Pham Phuoc, Nhan	12	TP Ho Chi Minh	9:10.00	9:57.79	
---	Nguyen Viet, Tuong	19	TT HL TT Quoc gia Da Nang	NT	X8:27.09	
---	Tran Van, Nguyen Quoc	15	TT HL TT Quoc gia Da Nang	NT	X8:45.62	
---	Ha Dai, Phu Trung	14	TT HL TT Quoc gia Can Tho	NT	X9:05.53	
---	Trinh Truong, Vinh	16	TP Ho Chi Minh	8:32.00	DNF	
	Did not finish					

Event 232 Girls 800 LC Meter Freestyle

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vo Thi, My Tien	18	Long An	8:55.00	9:08.29	
2	Le Thu, Thuy	16	Dong Nai	9:25.00	9:19.95	
3	Nguyen Kha, Nhi	15	TP Ho Chi Minh	9:15.88	9:21.16	
4	Nguyen Ngoc, Tuyet Han	14	Dong Thap	9:10.00	10:06.69	
5	Nguyen Le, Gia Han	13	Dong Nai	9:45.00	10:09.62	
6	Nguyen Vuong, Gia Ky	11	Ben Tre	NT	11:32.35	
---	Le Thi, Thuy Trang	15	TT HL TT Quoc gia Da Nang	NT	X9:50.29	